TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ AN NHƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 160/2023/QĐST-DS	*An Nhơn, ngày 18 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 430, Điều 440 Bộ luật dân sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 134/2023/TLST-DS ngày 26 tháng 10 năm 2023,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

***** *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Cảnh L, sinh năm 1985

Địa chỉ: Số 129 đường L, tổ 12, khu vực 2, phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định

* *Bị đơn:* Anh Nguyễn Thế C, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn B, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Đỗ Huỳnh Thủy N, sinh năm 1992

Địa chỉ: Số 29 đường L, tổ 12, khu vực 2, phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Xác định anh Nguyễn Thế C còn nợ vợ chồng anh Nguyễn Cảnh L, chị Đỗ Huỳnh Thủy N số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng) trong hợp đồng mua bán tài sản.

2.2. Thời hạn trả nợ:

2.2.1. Vào ngày 30 hàng tháng (bắt đầu từ tháng 12 năm 2023 cho đến tháng 5 năm 2024), mỗi tháng anh Nguyễn Thế C có trách nhiệm trả cho vợ chồng anh Nguyễn Cảnh L, chị Đỗ Huỳnh Thủy N số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng).

2.2.2. Vào ngày 30/6/2023, anh Nguyễn Thế C có trách nhiệm trả cho vợ chồng anh Nguyễn Cảnh L, chị Đỗ Huỳnh Thủy N số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng).

Nếu trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày ấn định thời hạn trả nợ mỗi tháng trả số tiền 5.000.000đ mà anh Nguyễn Thế C không trả tiền thì vợ chồng anh Nguyễn Cảnh L, chị Đỗ Huỳnh Thủy N có quyền yêu cầu thi hành án một lần toàn bộ số tiền còn nợ.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Thế C thuộc hộ cận nghèo nên được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Vợ chồng anh Nguyễn Cảnh L, chị Đỗ Huỳnh Thủy N không phải chịu án phí, hoàn trả cho anh Nguyễn Cảnh L 1.000.000đ (một triệu đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002009 ngày 26/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TX.An Nhơn;
- Chi cục THADS TX. An Nhơn
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Mỹ Lệ